

Bản án số: 39/2018/HSST
Ngày: 03/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU- TP. ĐÀ NẴNG.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Trần Thị Kim Cúc.**

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông **Ngô Văn Sỹ**

2. Bà **Huỳnh Thị Lệ**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Bình** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thanh Luận** - Kiểm sát viên.

Ngày 03/5/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/HSST ngày 23/3/2018 đối với bị cáo:

Trần Quang T - Sinh ngày 27 tháng 5 năm 1993, tại tỉnh Q. Nơi ĐKKHKT: Thôn K, xã H, huyện B, tỉnh Q; Chỗ ở: Tổ 67, phường H, quận L, TP. Đ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Xuân M và bà Ngô Thị L.

Tiền án, tiền sự: chưa.

Bị cáo bị bắt ngày 28/12/2017. Có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Anh **Ngô Thanh H** - Sinh năm: 1995. Địa chỉ: Tổ 67 phường H, quận L, thành phố Đ. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh **Vương Duy N** - Sinh năm 1990. Địa chỉ: Số 914 đường T, phường H, quận L, thành phố Đ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08h30' ngày 30/11/2017, Trần Quang T ở cùng phòng trọ với anh Ngô Thanh H, trú tại tổ 67, phường H, quận L, thành phố Đ, T với H là anh em cô cậu. Do cần tiền tiêu xài cá nhân, lợi dụng lúc anh H đi học T đã nảy sinh ý định lấy trộm chiếc máy tính xách tay của anh H, T đã lấy chiếc máy tính xách tay hiệu Asus màu đen xám kèm theo dây sạc pin và túi đựng. Sau khi lấy trộm được tài sản, T đã mang tài sản trên đi cầm cho anh Vương Duy N, trú tại 914 đường T, phường H, quận L tại tiệm cầm đồ N, địa chỉ số 920/2 đường T với số tiền 3.000.000đồng. Ngày 27/12/2017, Công an phường H kiểm tra hành chính trên địa bàn phường thì phát hiện T có biểu hiện nghi vấn nên mời về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Công an, T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của anh H. Công an phường H xác định nơi xảy ra tội phạm là trên địa bàn phường H nên đã bàn giao đối tượng cho Công an phường H. Tại Cơ quan Công an, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tang vật tạm giữ:

- 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus màu đen xám, kèm theo dây sạc pin và túi đựng máy tính.

- 01 hợp đồng vay tiền và thế chấp tài sản.

Theo Kết luận số 102/KL-HĐĐG ngày 28/12/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu kết luận trị giá chiếc máy vi tính xách tay nhãn hiệu Asus màu đen kèm theo dây sạc pin và túi xách đựng máy là 6.000.000 (Sáu triệu) đồng.

Ngày 04/01/2018, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 14/CSĐT trả lại 01 máy vi tính xách tay nhãn hiệu Asus màu đen kèm theo dây sạc pin và túi xách đựng máy cho anh Ngô Thanh H. Anh H không có yêu cầu bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Quang T. Đại diện gia đình bị cáo T cũng đã bồi thường cho anh Vương Duy N số tiền 3.000.000đồng là tiền T đã cầm máy vi tính.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 22/3/2018 bị cáo Trần Quang T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào tính chất, mức độ, nhân thân của bị cáo Trần Quang T, đề nghị HĐXX:

- Áp dụng khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Trần Quang T từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về phần dân sự: Người bị hại anh Ngô Thanh H đã nhận lại 01 máy vi tính xách tay nhãn hiệu Asus màu đen kèm theo dây sạc pin và túi xách đựng máy và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vương Duy N cũng đã được gia đình bị

cáo bồi thường số tiền 3.000.000 đồng là tiền T đã cầm máy vi tính. Anh H, anh N không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về xử lý vật chứng như đã đề cập tại bản cáo trạng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Quang T đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình. Bị cáo T cho rằng cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 là đúng người, đúng tội. Bị cáo đã thấy được sai trái, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 08h30' ngày 30/11/2017, tại tổ 67 phường H, quận L, thành phố Đ, Trần Quang T đã lợi dụng lúc anh Ngô Thanh H không có ở phòng trọ nên đã lấy trộm một máy vi tính xách tay nhãn hiệu Asus màu đen kèm theo dây sạc pin và túi xách đựng máy của anh H. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 6.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Trần Quang T đã bị Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, nhưng quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 có khung hình phạt bằng nhau nên HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo.

[3] Xét tính chất nghiêm trọng của vụ án, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy:

Mặc dù Trần Quang T nhận thức rõ việc xâm phạm tài sản của người khác sẽ bị pháp luật trừng trị, nhưng do muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo bất chấp. Tài sản bị cáo T trộm cắp trị giá 6.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Do đó đối với bị cáo cần phải xử phạt với mức án nghiêm minh là cần thiết, mới có đủ tác dụng giáo dục riêng và ngăn ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo Trần Quang T như: Nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, thái độ khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh Nghĩa là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nên xét chiếu cố giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình, theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Đối với hai vụ trộm cắp tài sản mà bị cáo Trần Quang T đã khai trộm tại đường Phan Văn Định, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu vào khoảng tháng 9/2017 qua xác minh thì Công an phường Hòa Khánh Bắc xác định không có công dân nào đến khai báo về việc mất trộm tài sản trong khoảng thời gian trên. Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu tiếp tục điều tra xử lý sau.

[6] **Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại là anh Ngô Thanh H đã nhận lại 01 máy vi tính xách tay nhãn hiệu Asus màu đen kèm theo dây sạc pin và túi xách đựng máy và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Vương Duy N cũng đã được gia đình bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000 đồng là tiền T đã cầm máy vi tính. Anh H, anh N không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

[7] **Về xử lý vật chứng:** Đối với 01 hợp đồng vay tiền và thế chấp tài sản có tại hồ sơ tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án.

[8] **Về án phí:** Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Trần Quang T phải chịu 200.000 đồng án phí HS-ST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố:

Bị cáo Trần Quang T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt:

- **Trần Quang T 06 (Sáu)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/12/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 01 hợp đồng vay tiền và thế chấp tài sản.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Quang T pH chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn).

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện KSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục T.H.A DS Q.Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Cúc